

Bản án số: **85/2022/HNGĐ-ST**
Ngày: 15/06/2022
V/v “**Ly hôn, tranh chấp nuôi con**”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Phụng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Quốc Toàn
Bà Trần Thị Kim Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **85/2022/TLST-HNGĐ** ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc “**Ly hôn, tranh chấp nuôi con**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **71/2022/QĐXXST-HNGĐ** ngày 06 tháng 05 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: **96/2022/QĐST-HNGĐ** ngày 24 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phan Văn T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã XQ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4B, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phan Văn T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Th tự nguyện tìm hiểu yêu thương và chung sống với với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 24/10/2019 tại UBND xã XQ, huyện Cẩm Mỹ. Theo anh T khai thì quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Th thường hay cờ bạc làm sinh nợ dẫn đến bất đồng trong vợ chồng. Cuộc sống hôn nhân ngày càng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Th.

- Về con chung: Vợ chồng chung sống có 01 con chung là cháu Phan Nguyễn An B, sinh ngày 16/12/2020 hiện cháu đang được chị Th nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, anh đồng ý để cháu B cho chị Thà tiếp tục nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản nợ chung: Anh T không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị Th đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Nên không có lời khai.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:**

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phan Văn T. Anh Phan Văn T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn An B, sinh ngày 16/12/2020 đến 18 tuổi và có khả năng lao động. Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

Về tài sản chung và nợ chung: do chị Th không có lời khai về tài sản chung và nợ chung nên cần tách ra giải quyết khi các đương sự có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phan Văn T có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến dự phiên Tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiếp tục xét xử vắng mặt chị Th theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh Phan Văn T khởi kiện ly hôn với chị Nguyễn Thị Thành, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: “**Ly hôn, tranh chấp nuôi con**”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: anh Phan Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn đối với chị Nguyễn Thị Th. Xét yêu cầu khởi kiện của anh T Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị Th tự nguyện tìm hiểu yêu thương và chung sống với với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 24/10/2019 tại UBND xã Xuân Quế, huyện Cẩm Mỹ.

Theo anh T khai thì quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Th thường hay cờ bạc làm sinh nợ dẫn đến bất đồng trong vợ chồng. Cuộc sống hôn nhân ngày càng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Th.

Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 09 tháng 03 năm 2022, của Ủy ban nhân dân xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc cung cấp hiện nay chị Th và cháu Bình đang sống tại xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Về mâu thuẫn của anh T và chị Th chính quyền không nắm rõ.

Xét cuộc hôn nhân giữa anh T và chị Th tình cảm không còn, đời sống không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu của anh T là có cơ sở và cũng phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về con chung: Hiện cháu Phan Nguyễn An B, sinh ngày 16/12/2020 đang được chị Th nuôi dưỡng, sau khi ly hôn anh T đồng ý để cháu B ở với mẹ, tạm thời anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của anh T nhận thấy: Hiện cháu B đang được chị Th nuôi dưỡng. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã triệu tập chị Th đến làm việc nhiều lần nhưng chị vẫn vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 09 tháng 03 năm 2022, của Ủy ban nhân dân xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc cung cấp hiện nay chị Th và cháu B đang sống tại xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Nay anh T xin ly hôn với chị Th và có nguyện vọng giao cháu B cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng. Nghĩ nên ghi nhận yêu cầu của anh T. Hiện chị Th không có lời khai về việc yêu cầu anh T đóng góp phí tổn nuôi con nên cần tách ra giải quyết khi chị Th có yêu cầu.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T. Anh T được quyền qua lại, thăm non, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết anh T, chị Th được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng việc nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Do anh T, chị Th không có lời khai về tài sản chung và nợ chung nên cần tách ra giải quyết khi các đương sự có yêu cầu.

[6] Về án phí: áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2006/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Anh Phan Văn T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 26, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- **Về hôn nhân:** Chấp nhận cho anh Phan Văn T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th.

- **Về con chung:** Giao cháu Phan Nguyễn An B, sinh ngày 16/12/2020 cho chị Th nuôi dưỡng đến 18 tuổi và có khả năng lao động. Hiện chị Th không có lời khai về việc yêu cầu anh T đóng góp phí tổn nuôi con nên cần tách ra giải quyết khi chị Th có yêu cầu.

Anh T được quyền qua lại, thăm non, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết anh T, chị Th được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Do anh T, chị Th không có lời khai về tài sản chung và nợ chung nên cần tách ra giải quyết khi các đương sự có yêu cầu.

- **Về án phí:** áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2006/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Anh Phan Văn T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kim Phụng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Tân

Lữ Quốc Toàn

Huỳnh Thị Kim Phượng

